

Số: 141/KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng viên chức theo vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc tuyển dụng viên chức nhằm tiếp tục bố trí đủ chỉ tiêu biên chế viên chức được giao; tuyển dụng những người có đủ phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác theo yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp vị trí cần tuyển dụng.

2. Tuyển dụng viên chức trên cơ sở căn cứ vào nhu cầu, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định pháp luật. Việc tuyển dụng phải gắn với lộ trình tinh giản biên chế, Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc

- Tổng số lượng người làm việc được giao: 1.062 người.
- Tổng số lượng người làm việc hiện có: 1.000 người.
- Số lượng người làm việc chưa tuyển dụng: 62 người.
- Tổng số đơn vị sự nghiệp cần tuyển dụng viên chức: 15 đơn vị.

- Số lượng viên chức cần tuyển dụng: 59 người.

(Phụ lục 1 kèm theo).

2. Nhu cầu tuyển dụng

a) Vị trí việc làm cần tuyển dụng 05 vị trí, cụ thể:

- Giáo viên Mầm non hạng III.
- Giáo viên Tiểu học hạng III.
- Giáo viên Trung học cơ sở hạng III.
- Kế toán viên trung cấp kiêm Văn thư viên trung cấp.
- Kế toán viên trung cấp kiêm chuyên viên Quản trị công sở.

b) Số lượng cần tuyển dụng: 59 người, cụ thể:

- Chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng III (Mã số V.07.02.26) tuyển 36 người.
- Chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng III (Mã số V.07.03.29) tuyển 09 người.
- Chức danh nghề nghiệp Giáo viên Trung học cơ sở hạng III (Mã số V.07.04.32) tuyển 10 người.
- Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp (Mã số 06.032) tuyển 04 người.

(Phụ lục 2 kèm theo).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển (nay là Phiếu đăng ký dự tuyển).
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm (theo Phụ lục 2).

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Theo quy định tại Bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2024 (*Phụ lục 2 kèm theo*).

3. Hồ sơ

a) Hồ sơ đăng ký

- Người đăng ký dự tuyển viên chức kê khai đầy đủ nội dung tại phiếu đăng ký (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức).

- Hai (02) tấm ảnh 3x4 (ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh).

- Ba (03) phong bì ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc, dán tem.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển được bỏ vào túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm.

b) Hồ sơ hoàn thiện sau khi trúng tuyển

Hồ sơ tuyển dụng được hoàn thiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

4. Địa điểm nhận hồ sơ

Phòng Nội vụ huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (*bà Nguyễn Thị Thúy Em, công chức Phòng Nội vụ, số điện thoại: 094 792 0005*).

5. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Nội dung và hình thức

Nội dung, hình thức xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ, nếu người dự tuyển có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (*Phụ lục 3 kèm theo*).

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức: Thực hành và vấn đáp, cụ thể như sau:

- Thực hành: Đối với các vị trí Giáo viên Tiểu học, Giáo viên Trung học cơ sở.

- Vấn đáp: Đối với các vị trí còn lại.

b) Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Đối với các vị trí Giáo viên Tiểu học, Giáo viên Trung học cơ sở: Thực hành thuyết trình kế hoạch bài giảng theo yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển.

- Đối với các vị trí còn lại: Vấn đáp theo yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển.

c) Thời gian thi

- Thực hành 30 phút (trước khi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị kế hoạch bài giảng);

- Vấn đáp 30 phút (trước khi vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thực hành, vấn đáp: 100 điểm.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả Vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

Việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục IV kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm tại Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục IV kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận quyết định người trúng tuyển.

c) Người không được tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức quy định tại khoản này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan Quân đội, sĩ quan Công an, Quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ Quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm a khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm Vòng 2.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận tiến hành tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng quy trình, quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

1. Phân công thực hiện

a) Hội đồng tuyển dụng: Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức theo đúng quy định pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

b) Phòng Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện: Xây dựng kế hoạch, thông báo tuyển dụng; tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển; quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát; quyết định tuyển dụng viên chức sau khi thí sinh hoàn thiện hồ sơ dự tuyển; ký kết hợp đồng với cơ quan, đơn vị đáp ứng đủ điều kiện để xây dựng đề thi, đáp án và thực hiện ôn tập cho thí sinh dự thi đảm bảo đúng quy định hiện hành.



- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng: Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban coi thi; Ban kiểm tra, sát hạch và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng theo quy định của pháp luật về xét tuyển viên chức.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ và các ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng tuyển dụng viên chức phân công như: Công tác thông tin tuyên truyền, bố trí địa điểm tổ chức thi, trưng dụng viên chức thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của Hội đồng.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí đảm bảo phục vụ cho công tác tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành.

đ) Các đơn vị trực thuộc

- Đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức theo tình hình thực tế của đơn vị; chịu trách nhiệm đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế khi thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Cử viên chức tham gia các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng khi có yêu cầu.

2. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian

Dự kiến tổ chức tuyển dụng trong quý III năm 2024 (Thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

b) Địa điểm

- Địa điểm ôn thi: Hội trường A, UBND huyện Vĩnh Thuận (Địa chỉ: Khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang).

- Địa điểm xét tuyển: Trường THCS Thị Trấn (Địa chỉ: Khu phố Vĩnh Phước 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang).

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận. / . *Sương*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, PNV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Ngọc Nguyễn


KIÊN GIANG TỈNH



Phụ lục 1
BẢNG THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 142/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thuận)

Số TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
	Tổng cộng	1.062	1.000	59	
I	Khối Nhà trẻ/Mẫu giáo	189	150	38	
1	Trường Mẫu giáo Bình Minh	26	18	8	
2	Trường Mẫu giáo Phong Đông	19	13	6	
3	Trường Mẫu giáo Tân Thuận	21	17	3	
4	Trường Mẫu giáo Thị Trấn	29	29		
5	Trường Mẫu giáo Vĩnh Phong	28	20	8	
6	Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận	22	20	2	
7	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc	25	19	6	
8	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam	19	14	5	
II	Khối Tiểu học	379	369	10	
1	Trường Tiểu học Tân Thuận 2	33	31	2	
2	Trường Tiểu học Thị Trấn 1	56	56		
3	Trường Tiểu học Thị Trấn 2	23	23		
4	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 1	38	38		
5	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 3	27	27		
6	Trường Tiểu học Vĩnh Bình Bắc 4	24	24		
7	Trường Tiểu học Vĩnh Thuận 1	35	35		
8	Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt	38	38		
9	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 1	36	36		
10	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 3	40	38	2	
11	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4	29	23	6	
III	Khối Tiểu học và Trung học cơ sở	335	331	4	
1	Trường TH và THCS Phong Đông	50	50		
2	Trường TH và THCS Tân Thuận 1	48	48		
3	Trường TH và THCS Tân Thuận 2	43	42	1	
4	Trường TH và THCS Vĩnh Bình Nam	40	40		
5	Trường TH và THCS Vĩnh Bình Nam 1	61	58	3	
6	Trường TH và THCS Vĩnh Bình Bắc	50	50		
7	Trường TH và THCS Bình Minh	43	43		



Số TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người cần tuyển	Ghi chú
IV	Khối Trung học cơ sở	132	125	7	
1	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	61	58	3	
2	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Thuận	34	32	2	
3	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Phong 2	37	35	2	
V	Trung Tâm GDNN và GDTX huyện	14	13		
VI	Trung Tâm Văn Hóa - Thể thao và Truyền thanh	13	12		

Phụ lục 2

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 142/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Vĩnh Thuận)

Số TT	Tên Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	KHỐI MẦM NON	160	121					38					
1	Trường Mẫu giáo Bình Minh	26	18	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	8	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
2	Trường Mẫu giáo Phong Đông	19	13	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	6	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
3	Trường Mẫu giáo Tân Thuận	21	17	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	3	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
4	Trường Mẫu giáo Vĩnh Phong	28	20	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	8	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
5	Trường Mẫu giáo Vĩnh Thuận	22	20	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	2	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
6	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Bắc	25	19	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	5	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Kế toán viên trung cấp kiêm Văn thư viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp			06.032	1	Cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	



Số TT	Tên Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
7	Trường Mẫu giáo Vĩnh Bình Nam	19	14	Giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non	III	V.07.02.26	4	Cao đẳng Sư phạm Giáo dục Mầm non trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Kế toán viên trung cấp kiêm Văn thư viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp		06.032	1	Cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm		
II	KHỐI TIỂU HỌC	102	92					10					
8	Trường Tiểu học Tân Thuận 2	33	31	Giáo viên Tiểu học hạng III dạy tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	1	Đại học Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên		Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Trường hợp Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
				Kế toán viên trung cấp kiêm chuyên viên Quản trị công sở	Kế toán viên trung cấp		06.032	1	Cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm		
9	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 3	40	38	Giáo viên Tiểu học hạng III dạy tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	1	Đại học Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên		Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Trường hợp Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
				Giáo viên Tiểu học hạng III dạy Tin học	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	1	Đại học Sư phạm Tin học hoặc Đại học Công nghệ thông tin trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm		Trường hợp Đại học Công nghệ thông tin trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	

Số TT	Tên Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
10	Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4	29	23	Giáo viên Tiểu học hạng III	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	4	Đại học Sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Giáo viên Tiểu học hạng III dạy Tin học	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	1	Đại học Sư phạm Tin học hoặc Đại học Công nghệ thông tin trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm		Trường hợp Đại học Công nghệ thông tin trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
				Kế toán viên trung cấp kiêm chuyên viên Quản trị công sở	Kế toán viên trung cấp			06.032	1	Cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	
III	KHỐI TH&THCS	104	100					4					
11	Trường TH và THCS Tân Thuận 2	43	42	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên		Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Trường hợp Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
12	Trường TH và THCS Vĩnh Bình Nam 1	61	58	Giáo viên Tiểu học hạng III dạy tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học	III	V.07.03.29	1	Đại học Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên		Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Trường hợp Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
				Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên		Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm	Trường hợp Đại học Ngôn ngữ Anh trở lên phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
				Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Hóa	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Hóa trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		



Số TT	Tên Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng			Số lượng cần tuyển dụng	Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng				Ghi chú
					Chức danh nghề nghiệp	Hạng	Mã số		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
IV	KHỐI THCS	132	125					7					
13	Trường THCS Thị Trấn	61	58	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Âm nhạc	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Âm nhạc học trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Toán	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	2	Đại học Sư phạm Toán học trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
14	Trường THCS Vĩnh Thuận	34	32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Địa lý	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Địa lý trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Thể dục	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Giáo dục Thể chất trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
15	Trường THCS Vĩnh Phong 2	37	35	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Toán	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Toán học trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
				Giáo viên Trung học cơ sở hạng III dạy Hóa	Giáo viên Trung học cơ sở	III	V.07.04.32	1	Đại học Sư phạm Hóa trở lên	Cấp độ 1-2 theo Đề án vị trí việc làm	Cấp độ 2-3 theo Đề án vị trí việc làm		
Tổng cộng (I+II+III+IV)		498	438	0	0	0	0	59					



Phụ lục 3

QUY ĐỊNH CẤP ĐỘ TIN HỌC, NGOẠI NGỮ THEO ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Kèm theo Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2024
của UBND huyện Vĩnh Thuận)

Cấp độ	Sử dụng ngoại ngữ	Sử dụng tin học	Ghi chú
5	Sử dụng thành thạo một ngôn ngữ nước ngoài.	Am hiểu về công nghệ thông tin và có khả năng lập trình phần mềm chuyên ngành.	
4	Giao tiếp trôi chảy, linh hoạt một ngôn ngữ nước ngoài.	Am hiểu về công nghệ thông tin và sử dụng được nhiều công cụ về công nghệ thông tin ở trình độ cao.	
3	Trao đổi, giải thích được những thông tin phức tạp bằng một ngôn ngữ nước ngoài.	Hiểu biết cơ bản về công nghệ thông tin và sử dụng một số phần mềm nâng cao, quản trị cơ sở dữ liệu.	
2	Trao đổi, trình bày thông tin ngắn gọn bằng một ngôn ngữ nước ngoài.	Hiểu biết cơ bản về máy tính và sử dụng một số phần mềm nâng cao.	
1	Giao tiếp cơ bản bằng một ngôn ngữ nước ngoài.	Hiểu biết và sử dụng máy tính và một số phần mềm cơ bản.	



Phụ lục
 (Kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP
 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động:..... Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):.....

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:..... ; Cân nặng:kg

Trình độ văn hóa:.....

Trình độ chuyên môn:.....

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<p>1. Nguyên vọng 1: - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾:</p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾:</p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này): - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾:</p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾:</p>
<p>3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)</p> <p>3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾: Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/></p> <p>Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:</p>
<p>3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):</p>
<p>4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):</p>

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)